ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập –Tự do – Hạnh phúc
Số: 1256/TTr-UBND	*An Giang, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của

Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây viết tắt là Nghị định số 33/2023/NĐ-CP);

Tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

"Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; các quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã, từng thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

b) Việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố;

c) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương".

Và tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể các nội dung tại điểm c khoản 3 Điều này không phải xin ý kiến các Bộ, cơ quan trung ương".

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

"Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.".

Và tại khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

"1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó…".

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, ngày 10 tháng 7 năm 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND quy định số lượng, chức danh và một số chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND)*. Đến nay, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP hết hiệu lực và được thay thế bởi Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Căn cứ các nội dung nêu trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang *(thay thế Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND)* là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Tiếp tục hoàn thiện quy định của pháp luật về chức danh, các chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang.

Xây dựng, ban hành Nghị quyết bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, có tính khả thi cao và phù hợp với tình hình thực tế ở An Giang.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động

ở ấp, khóm được xây dựng dựa trên quan điểm vận dụng đúng quy định pháp luật; chế độ áp dụng cho các đối tượng nêu trên đảm bảo theo nguyên tắc đem lại thu nhập phải từ bằng hoặc cao hơn trước đây; mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường khuyến khích việc thực hiện kiêm nhiệm, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã, đảm bảo việc bố trí không vượt số lượng theo quy định.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh; mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; mức hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

2. Đối tượng áp dụng

- Cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

- Cơ quan, tổ chức[1] quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện, Cơ quan chủ trì đã lập đề nghị xây dựng Nghị quyết *(Tờ trình số 837/TTr-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh);* soạn thảo xây dựng dự thảo văn bản, tiến hành lấy ý kiến rộng rãi đối tượng điều chỉnh trực tiếp tại địa phương *(đăng cổng thông tin điện tử của tỉnh, website Sở Nội vụ trong thời gian 30 ngày, tham gia 02 cuộc phản biện xã hội do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức, tổ chức 02 Hội nghị lấy ý kiến trực tiếp Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ngành có liên quan tại Sở Nội vụ tổ chức);* sau khi tổng hợp tiếp thu ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và các Sở, ngành có liên quan; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 350/BC-STP ngày

[1] Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức chính trị xã hội cấp xã.

01 tháng 11 năm 2024); Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy[2] về thống nhất chủ trương đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết theo Tờ trình số 789-TTr/BCSĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo đánh giá tác động của chính sách đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm có 08 điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

- Điều 2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm;

- Điều 3. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm;

- Điều 4. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm;

- Điều 5. Việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm;

- Điều 6. Mức hỗ trợ bảo hiểm y tế;

- Điều 7. Kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã

- Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện;

- Điều 9. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Tên gọi

Nghị quyết quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang.

Về tên gọi Nghị quyết đã lượt bỏ cụm từ *"số lượng"* vì đã quy định rõ tại khoản 1, Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP; bổ sung thêm vào tên gọi đối tượng là *"người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm"* để thể hiện sự ghi nhận việc tham gia của đối tượng vào bộ máy chính quyền ở cơ sở.

---

[2] Thông báo số 646-TB/TU ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Tỉnh ủy về kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang

2.2. Về chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm a, khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, quy định:

"Căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; các quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã, từng thôn, tổ dân phố, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể những nội dung sau:

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;".

Và khoản 6, 7 của Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP:

"6. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 chức danh (bao gồm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận) được hưởng phụ cấp hàng tháng. Trường hợp Luật có quy định khác thì thực hiện theo quy định của luật đó.

Khuyến khích việc kiêm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố.

7. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh quy định tại khoản 6 Điều này được hưởng hỗ trợ hàng tháng.".

b) Cơ sở thực tiễn

Dự thảo Nghị quyết kế thừa toàn bộ tên gọi các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND vì thời gian qua các chức danh kể trên luôn ổn định, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ đặt ra tại cơ sở.

Bên cạnh đó, qua quá trình tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, ban ngành và địa phương thì có một số ý kiến đề nghị bổ sung thêm tên gọi một số chức danh, cụ thể: phụ trách Khối vận, phụ trách dân tộc – tôn giáo, Ủy viên thường trực MTTQVN cấp xã, Chủ tịch Công đoàn, Chủ tịch Hội chữ thập đỏ,...

Tuy nhiên, về số lượng khung các chức danh hiện hữu theo Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND có 14 chức danh (có 02 chức danh có thể thay đổi theo nông thôn hoặc đô thị), theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, thì:

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể:

+ Loại I là 14 người;

+ Loại II là 12 người;

(An Giang không có đơn vị hành chính cấp xã loại III. Toàn tỉnh có 156 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 28 phường (trong đó, 23 phường loại I và 05 phường loại II), 18 thị trấn (trong đó, 15 thị trấn loại I và 03 thị trấn loại II), 110 xã (trong đó, 91 xã loại I và 19 xã loại II)).

Theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc từng đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024 thì toàn tỉnh có 28 đơn vị hành chính cấp xã không được giao tăng thêm số lượng, gồm: 01 phường loại 1, 14 phường loại 2 và 13 xã loại 2 không được bố trí tăng thêm theo diện tích và dân số.

Như vậy, để đảm bảo tên gọi thống nhất chung các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nên giữ nguyên tên gọi các chức danh để đảm bảo bố trí theo đúng, đủ với số lượng các chức danh và thống nhất chung trong toàn tỉnh, hạn chế việc quy định thêm tên chức danh mới mà không có người thì phải phân công kiêm nhiệm, phát sinh kinh phí.

Chỉ điều chỉnh tên gọi*"người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm"* thay cho cụm từ *"người tham gia công việc ở ấp, khóm"* của Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND.

2.3. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

"c) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương".

b) cơ sở thực tiễn

So với Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND thì điều chỉnh **mức phụ cấp từ 1,0 lần mức lương cơ sở lên 1,5 lần** mức lương cơ sở tương ứng với mức

khoán do Ngân sách trung ương đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 34 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Về **mức trợ cấp bồi dưỡng** hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trác ở cấp xã: dự thảo Nghị quyết đã **bãi bỏ mức trợ cấp bồi dưỡng hàng tháng bằng 0,5 mức lương cơ sở của địa phương** theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND, vì qua thống kê chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp khóm trên địa bàn tính đến tháng 6/2024 có trên 95% đã qua đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ nên đã hưởng theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND, *(ngoài phụ cấp hàng tháng 1,0 lần mức lương cơ sở, còn được trợ cấp theo trình độ chuyên môn với mức: tốt nghiệp trung cấp trợ cấp tương đương 0,86; cao đẳng là 1,10 và đại học là 1,34 lần mức lương cơ sở)* cao hơn mức phụ cấp của chức danh.

Dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp theo Điều 3, gồm:

"1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm hàng tháng được hưởng chế độ phụ cấp bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

2. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thì được hưởng mức phụ cấp như sau:

a) Tốt nghiệp đại học: 2,34 lần mức lương cơ sở.

b) Tốt nghiệp cao đẳng: 2,10 lần mức lương cơ sở.

c) Tốt nghiệp trung cấp: 1,86 lần mức lương cơ sở".

Mức phụ cấp nêu trên đảm bảo tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và được tính để đóng và hưởng bảo hiểm xã hội làm cơ sở để xem xét, xếp lương theo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về sau.

2.4. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

"c) Mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm tương quan hợp lý với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm

người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương".

b) Cơ sở thực tiễn

Các chức danh và mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm dự thảo giữ nguyên theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND, do khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và qua đối chiếu với một số tỉnh có cùng điều kiện như:

Tỉnh Cà Mau:

- Người trực tiếp tham gia hoạt động của ấp, khóm, gồm: Phó Trưởng ấp (Phó Trưởng khóm); Phó Trưởng Ban công tác Mặt trận; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Chi hội trưởng (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh) được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 0,60 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Người không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này khi tham gia hoạt động ở ấp, khóm, được hỗ trợ chi phí không quá 0,07 lần mức lương cơ sở/người/ngày từ nguồn kinh phí hoạt động của ấp, khóm.

Tỉnh Đồng Tháp:

- Phó Bí thư Chi bộ ấp, khóm được hỗ trợ bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.

- Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khóm được hỗ trợ bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

- Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi Hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi Hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở ấp, khóm được hỗ trợ bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

Như vậy, mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm (không mang tính chất tiền lương) trên địa bàn tỉnh An Giang vẫn bằng và cao hơn so với các tỉnh lân cận. Do đó, trong điều kiện ngân sách còn nhiều hạn chế, nên không đề xuất tăng mức hỗ trợ.

Theo đó, dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm:

"1. Phó Trưởng ấp, khóm được hỗ trợ bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.

2. Ấp, khóm đội trưởng được hỗ trợ bằng 0,5 lần mức lương cơ sở.

3. Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi Hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi Hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh ở ấp, khóm được hỗ trợ bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.".

2.5. Việc kiêm nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ khoản 8 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

"8. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.".

Và khoản 4 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định:

"4. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.".

b) Cơ sở thực tiễn

Trong thực tế trên địa bàn tỉnh có những trường hợp:

- Cán bộ kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã như: Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã kiêm cán bộ Phụ trách Xây dựng đảng.

- Công chức kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã như: Công chức Văn hóa – xã hội kiêm nhiệm cán bộ Phụ trách Đài truyền thanh, Quản lý nhà văn hóa.

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã.

- Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khóm như: Bí thư Chi bộ kiêm nhiệm Trưởng khóm, ấp; Trưởng Ban công tác Mặt trận kiêm nhiệm Chi hội trưởng Chi hội Liên hiệp phụ nữ (đối với nữ) và kiêm nhiệm Chi hội trưởng Chi hội Nông dân (đối với nam).

Theo dự thảo, so với Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND thì điều chỉnh mức phụ cấp kiêm nhiệm tăng từ 50% lên 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm[3], cụ thể:

"1. Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết

[3] Khoản 4, Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm người người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khóm; người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

3. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động khác ở ấp, khóm thì kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức hỗ trợ hàng tháng.

4. Mức phụ cấp chức danh kiêm nhiệm bằng mức theo quy định tại khoản 1 Điều 3 (đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm), khoản 1, 2, 3 Điều 4 (đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm) của Nghị quyết này và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

5. Một người có thể kiêm nhiệm, đảm nhiệm nhiều chức danh và được hưởng 100% mức phụ cấp, mức hỗ trợ hàng tháng của không quá 01 chức danh kiêm nhiệm, đảm nhiệm thêm.”.

2.6. Mức hỗ trợ bảo hiểm y tế

a) Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế quy định:

“3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác trình hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định:

a) Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại các điểm b và c khoản 1 Điều 8 Nghị định này;

b) Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng không được hưởng mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này;

c) Đối tượng được hỗ trợ và mức hỗ trợ cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế khi đi khám bệnh, chữa bệnh.”.

b) Cơ sở thực tiễn

Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến đóng góp, kiến nghị của cử tri, của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, qua làm việc với Sở Tài chính và Bảo hiểm xã hội tỉnh để đề xuất về đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ bảo hiểm y tế hộ gia đình để hỗ trợ phần nào đối với các đối tượng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm.

Dự thảo Nghị quyết đã đề xuất mức hỗ trợ Bảo hiểm y tế cho đối tượng là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm *(đến tháng 7/2025, theo Luật Bảo hiểm xã hội thì trở thành đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc)* và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm theo hình thức tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình nhưng có sự đóng góp của người lao động để vừa giảm gánh nặng chi ngân sách, vừa tránh tâm lý bao tiêu, trợ cấp toàn bộ, cụ thể:

"1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình với mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó ngân sách hỗ trợ đóng 3% và người lao động đóng 1,5%;

2. Thời hạn Thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng đến 31 tháng 12 của năm tài chính".

2.7. Về mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã[4]

Đề xuất không đưa vào quy định cụ thể trong dự thảo Nghị quyết vì đã được quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh[5].

Chỉ quy định thực hiện theo quy định hiện hành của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm.

V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở ấp, khóm do ngân sách bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

VI. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

---

[4] Điểm c, khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

[5] Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 28/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Thời gian cơ quan được phân công soạn thảo trình dự thảo Nghị quyết đến Ủy ban nhân dân tỉnh: quý IV năm 2024.

- Thời gian Ủy ban nhân dân tỉnh trình hồ sơ dự thảo đến Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp chuyên đề tháng 12.

VII. Cơ quan tham gia soạn thảo

Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nội vụ.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành *(thay thế Tờ trình số 1114/TTr-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Phó Chủ tịch UBND;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng